TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/KT-ST
Ngày: 29-07-2019
V/v "Tranh chấp
Hợp đồng dịch vụ"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hòa Bình;

2. Bà Hồ Thị Lệ Thu.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 07 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 95/2018/TLST-KT ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp Hợp đồng dịch vụ" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2019/QĐXX-ST ngày 10 tháng 6 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 89/2019/QĐST-KT ngày 09 tháng 07 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Dầu nhờn P.O; Trụ sở: 201 đường Đ.B.P, Phường 15, quận B.T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện pháp luật của Công ty: ông Lê Văn B– Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện hợp pháp của Công ty: bà Trịnh Thị H– Trưởng phòng tổ chức – là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 11/UQ-PVOLUB ngày 08/7/2019) – Có đơn đề nghị vắng mặt.

Bị đơn: Công ty TNHH Phát triển Xuất nhập khẩu T.T.C; trụ sở: P24.5, tầng 24 Tòa nhà Trung tâm thương mại Tài chính dầu khí, số 12 đường T.T, phường T.P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện theo pháp luật: Ông Danh H– Chức vụ: Giám đốc; địa chỉ: Ấp 4, xã X.P, huyện L.M, tỉnh H.G - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa thay mặt Hội đồng xét xử công bố nội dung đơn khởi kiện đề ngày 25/10/2018 và nội dung các bản tự khai, các biên bản ghi

nhận ý kiến tại Tòa do người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty Cổ phần Dầu nhờn P.O trình bày:

Công ty Cổ phần Dầu nhờn P.O (sau đây gọi tắt là Công ty P.O Lube) và Công ty TNHH Phát triển Xuất nhập khẩu T.T.C (sau đây gọi tắt là Công ty T.T.C) có ký hợp đồng Đại lý phân phối dầu mỡ nhờn như sau:

- Hợp đồng số 22/PVOLUB.KDCN-TTC/2014/ĐL ngày 01/12/2014 có nội dung Công ty P.O Lube đồng ý giao Công ty T.T.C đồng ý nhận làm đại lý phân phối dầu mỡ nhờn mang thương hiệu P.O Lube kể từ ngày 01/12/2014. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty P.O Lube đã cung ứng dầu mỡ nhờn theo yêu cầu của Công ty T.T.C trong 04 đợt: Đợt 1 ngày 16/12/2014 giao 836 lít, số tiền là 43.129.240 đồng; đợt 2 ngày 25/12/2014 giao 418 lít số tiền là 26.668.400 đồng; đợt 3 ngày 31/12/2014 giao 836 lít số tiền là 54.164.440 đồng, đợt 4 ngày 19/01/2015 giao 2.090 lít số tiền là 92.268.181 đồng, tổng giá trị hàng hóa cho 4 đợt giao hàng là 216.230.261 đồng (hai trăm mười sáu triệu, hai trăm ba mươi nghìn, hai trăm sáu mươi mốt). Công ty P.O Lube cũng đã xuất hóa đơn và giao hóa đơn đầy đủ cho Công ty T.T.C.

Sau khi nhận hàng Công ty T.T.C đã không thực hiện đúng nghiã vụ thanh toán cho Công ty P.O Lube. Tính đến ngày 31/3/2015 Công ty T.T.C còn nợ Công ty P.O Lube số tiền 100.230.261 đồng (theo biên bản đối chiếu công nợ ngày 09/4/2015).

Khi Công ty P.O Lube đã nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân Quận B (khởi kiện lần 1), ngày 07/3/2017 Tại Tòa Công ty T.T.C đã ký với Công ty P.O Lube biên bản thỏa thuận phương án trả nợ, theo đó phía công ty T.T.C "Cam kết sẽ dùng mọi tài sản cá nhân của mình để thanh toán nợ cho Công ty P.O Lube trung bình mỗi tháng trả 10.000.000đồng, bắt đầu trả từ tháng 03/2017 đến hết tháng 12/2017". Tuy nhiên Công ty T.T.C chỉ trả được 04 tháng với tổng số tiền 30.000.000 đồng rồi ngưng không tiếp tục trả cho đến nay.

Do vậy tại đơn khởi kiện ngày 25/10/2018, Công ty P.O Lube yêu cầu Công ty T.T.C phải trả số tiền còn nợ là 70.230.261đ (Bảy mươi triệu, hai trăm ba mươi nghìn, hai trăm sáu mươi mốt đồng) trả làm một lần ngay sau khi Quyết định, Bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra nguyên đơn không còn yêu cầu nào khác.

Bị đơn Công ty TNHH Phát triển xuất nhập khẩu T.T.C có ông Danh H là người đại diện pháp luật của Công ty đã được Tòa án tiến hành tống đạt và niêm yết hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa nhưng không đến làm việc và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình. Vì vậy, Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn. Tòa án cũng tiến hành tống đạt và niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2019/QĐXXST-KT ngày 10 tháng 6 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 89/2019/QĐST-HPT ngày 09 tháng 7 năm 2019 nhưng bị đơn Công ty TNHH Phát triển Xuất nhập khẩu T.T.C vẫn vắng mặt tại phiên tòa hôm nay.

Sau khi nghe Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của đương sự cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án;

Sau khi nghe kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận B phát biểu quan điểm;

Hội đồng xét xử thảo luận những vấn đề cần giải quyết trong vụ án;

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Công ty Cổ phần Dầu nhờn P.O khởi kiện Công ty TNHH Phát triển Xuất nhập khẩu T.T.C yêu cầu thanh toán số tiền mua hàng còn nợ; Căn cứ Công văn số 4171/ĐKKD-THKT ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Phòng đăng ký kinh doanh sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh thì Công ty TNHH Xuất nhập khẩu T.T.C có địa chỉ trụ sở tại P24.5, tầng 24 Tòa nhà Trung tâm thương mại Tài chính dầu khí, số 12 đường T.T, phường T.P, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh nên đây là tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh giữa hai Công ty có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh theo Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng

Nguyên đơn Công ty Cổ phần Dầu nhờn P.O có đơn đề nghị vắng mặt, bị đơn Công ty TNHH Phát triển Xuất Nhập Khẩu T.T.C đã được Tòa án tiến hành tống đạt và niêm yết hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình. Tại Khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định: "Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được

chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc."

Công ty TNHH Phát triển Xuất Nhập Khẩu T.T.C đã tự tước bỏ quyền được chứng minh của mình qua việc không đến Tòa tham gia tố tụng nên Công ty TNHH Phát triển Xuất Nhập Khẩu T.T.C phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Vì vậy, lấy yêu cầu khởi kiện và các chứng cứ do phía nguyên đơn xuất trình để xem xét giải quyết và Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn Công ty Cổ phần Dầu nhờn P.O và bị đơn Công ty TNHH Phát triển Xuất Nhập Khẩu T.T.C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 207, Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn là Công ty Cổ phần dầu nhờn P.O yêu cầu bị đơn là Công ty TNHH Phát triển T.T.C phải trả cho nguyên đơn số tiền mua hàng hóa còn nợ là 70.230.261đ (Bảy mươi triệu, hai trăm ba mươi nghìn, hai trăm sáu mươi mốt đồng), Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ hợp đồng đại lý phân phối dầu mỡ nhờn P.O LUBR số 22/PVOLUB.KDCN-TTC/2014/ĐL, ngày 01 tháng 12 năm 2014 cho thấy giữa 02 Công ty đã tự nguyện ký kết hợp đồng trên cơ sở lợi nhuận. Căn cứ vào Biên bản đối chiếu công nợ ngày 09/4/2015 được ký kết giữa nguyên đơn Công ty Cổ phần dầu nhờn P.O và bị đơn Công ty TNHH Phát triển T.T.C; Căn cứ biên bản thỏa thuận ngày 07/3/2017; Căn cứ lời khai của người đại diện nguyên đơn ông Võ Huy A và các chứng cứ khác về quá trình bị đơn đã thanh toán được cho nguyên đơn một phần tiền của hợp đồng là 100.230.261 đồng. Theo đó tính đến 05/6/2017 bị đơn còn nợ nguyên đơn tổng cộng số tiền là: 70.230.261đồng là sự thật. Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 50, Khoản 1 Điều 55 Luật thương mại năm 2005 thì bên mua đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả số nợ gốc còn thiếu cho nguyên đơn với số tiền là: 70.230.261đ (Bảy mươi triệu, hai trăm ba mươi nghìn, hai trăm sáu mươi mốt đồng) là có căn cứ để chấp nhận.

[3.2] Nguyên đơn Công ty Cổ phần Dầu nhờn P.O yêu cầu bị đơn Công ty TNHH Phát triển T.T.C phải trả số tiền 70.230.261đ (Bảy mươi triệu, hai trăm ba mươi nghìn, hai trăm sáu mươi mốt đồng) một lần ngày sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Xét, việc bị đơn Công ty TNHH Phát triển T.T.C nợ tiền đã lâu làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Do yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền nợ gốc là 70.230.261đ (Bảy mươi triệu, hai trăm ba mươi nghìn, hai trăm sáu mươi mốt đồng) được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên phía bị đơn Công ty TNHH Phát triển Xuất Nhập Khẩu T.T.C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án

tranh chấp về kinh doanh thương mại là 3.511.513đ (ba triệu năm trăm mười một nghìn, năm trăm mười ba đồng).

Hoàn lại cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Dầu nhờn P.O số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0026253, ngày 03/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 30; Điểm b Khoản 1 Điều 35; Điểm a, Khoản 1 Điều 39; Điều 91, Khoản 2 Điều 92, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 144; Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 24; Điều 50; Điều 55; Điều 306 Luật thương mại 2005;

Áp dụng Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP, ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm

Áp dụng Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Áp dụng Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi bổ sung năm 2014;

Tuyên xử:

[1] Về hình thức: Xử vắng mặt nguyên đơn Công ty Cổ phần Dầu nhờn P.O và bị đơn Công ty TNHH Phát triển Xuất Nhập Khẩu T.T.C.

[2] Về nội dung vụ án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần Dầu nhờn P.O.

Buộc bị đơn Công ty TNHH Phát triển Xuất Nhập Khẩu T.T.C phải thanh toán cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Dầu nhờn P.O số tiền nợ gốc còn thiếu là 70.230.261đ (Bảy mươi triệu, hai trăm ba mươi nghìn, hai trăm sáu mươi mốt đồng).

Thời hạn trả tiền: Trả làm một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH Phát triển Xuất Nhập Khẩu T.T.C phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.511.513đ (ba triệu năm trăm mười một nghìn, năm trăm mười ba đồng).

Hoàn trả lại cho nguyên đơn Công ty Cổ phần Dầu nhờn P.O số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 đồng (ba triệu) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0026253, ngày 03/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Về quyền kháng cáo, Kháng nghị:

Nguyên đơn Công ty Cổ phần Dầu nhờn P.O, bị đơn Công ty TNHH Phát triển Xuất Nhập Khẩu T.T.C có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

[5] Về quyền yêu cầu thi hành án:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Tòa án ND TP.HCM;
- VKS ND Quận B;
- THA Dân sự Quận B;
- Các đương sự;
- Lưu, hồ sơ (Tk. Thanh)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Trang